

TẬP HUẤN ĐẦU KHÓA HỌC

- **PHÒNG ĐÀO TẠO**

A- Giới thiệu quy chế đào tạo

B- Giới thiệu quy định về việc đăng ký học tập

C- Giới thiệu quy định về tra cứu thông tin trên cổng sinh viên

D- Giới thiệu chương trình đào tạo kỹ năng mềm



A- QUY CHẾ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

I- Thời gian và kế hoạch đào tạo

❖ **Thời gian học tập: Từ thứ Hai đến thứ Bảy**

- Sáng: Từ 06.00’ đến 11.55’ (Từ tiết 1 (7g00) đến tiết 6)
- Chiều: Từ 12.30’ đến 20.00’ (Từ tiết 7 đến tiết 13 (18g15))

Ngoài ra có thể bố trí vào Chủ nhật cho các lớp học lại, học cải thiện theo nguyện vọng của SV hoặc các lớp đặc thù khác.

❖ **Kế hoạch đào tạo:**

- Thời gian thiết kế: Từ 4 – 4,5 năm
- Thời gian tối đa không vượt quá 02 lần: 8 – 9 năm tính từ mốc tuyển sinh năm 2024.



- Một năm gồm 2 học kỳ chính và một học kỳ phụ

Kết quả học tập của học kỳ phụ được tính gộp vào kỳ chính trước đó

- Khối lượng học tập trong Chương trình đào tạo (Không bao gồm GDTC, GDQPAN): (Tốt nghiệp THPT)

+ CTĐT cấp bằng Cử nhân: Thời gian học 4 năm, 136 - 138 tín chỉ
+ CTĐT cấp bằng Kỹ sư: Thời gian học 4,5 năm, 155 tín chỉ
+ Chương trình Chất lượng: Thời gian học từ 4 đến 4,5 năm
\ CTĐT Cử nhân: 136 tín chỉ (bổ sung 13 tín chỉ).
\ CTĐT Kỹ sư: 155 tín chỉ (bổ sung từ 7 đến 12 tín chỉ).



II- Điểm HP được chuyển thành điểm chữ như sau:

Điểm chữ	Điểm hệ 10	Xếp loại
A	8,5÷10	Giỏi
B^+	7,8÷8,4	Khá giỏi
B	7,0÷7,7	Khá
C^+	6,3÷6,9	TB khá
C	5,5÷6,2	Trung bình

Điểm chữ	Điểm hệ 10	Xếp loại
D^+	4,8÷5,4	TB Yếu
D	4,0÷4,7	Yếu
F^+	3,0÷3,9	Kém
F	0,0÷2,9	Rất kém

Mức điểm chữ của mỗi học phần phải được quy đổi sang điểm hệ 4 cụ thể:

A	tương ứng với	4,0
B^+	tương ứng với	3,5
B	tương ứng với	3,0
C^+	tương ứng với	2,5
C	tương ứng với	2,0
D^+	tương ứng với	1,5
D	tương ứng với	1,0
F^+	tương ứng với	0,5
F	tương ứng với	0,0

Học phần đã đạt, có thể đăng ký học cải thiện

Hai học phần không đạt bắt buộc phải đăng ký học lại (sau khi đã dự thi 2 lần)

Tính điểm Trung bình chung

- Công thức:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^{N} a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^{N} n_i}$$

- A: ĐTBC học kỳ, ĐTBCTL hoặc ĐTBC các học phần tính từ đầu khóa học
- a_i điểm học phần thứ i có kết kết quả cao nhất trong các lần học
- n_i số tín chỉ của học phần thứ i
- N là số học phần tính điểm TBC

ĐTBC học kỳ để xét học bổng tính theo kết quả thi lần 1

SV không được xét học bổng nếu trong kỳ có đăng ký học lại, đăng ký học cải thiện, hủy để đăng ký học lại, hủy để đăng ký học cải thiện

ĐTBC học kỳ để xét TTTĐ tính theo kết quả thi lần cao nhất

Ví dụ: Tính điểm Trung bình chung

HP	Điểm hệ số 10	Điểm chữ	Điểm hệ số 4	Số tín chỉ
a	5,7	C	2,0	5
b	8,0	B +	3,5	2
c	8,5	A	4,0	4
D	4,5	D	1,0	3

$$\text{Điểm TBC} = \frac{(2,0 \times 5)+(3,5 \times 2)+(4,0 \times 4)+(1,0 \times 3)}{5+2+4+3} = 2,57$$

8

ĐTBC hệ 10 – dùng điểm học phần hệ 10

ĐTBC hệ 4 – dùng điểm học phần hệ 4

Chương trình học các học phần tiếng Anh dành cho sinh viên không chuyên ngữ

Các học phần tiếng Anh **bắt buộc**

Các học phần Tiếng Anh **tự chọn**

Xếp lớp học tiếng anh theo năng lực

Trong học kỳ 1/8 của khóa học, Nhà trường phối hợp với IIG tổ chức kiểm tra đánh giá trình độ đầu vào tiếng Anh cho SV bằng bài thi TOEIC Online Placement Test - **lần thi thứ nhất.**

STT	Tên học phần	Tên HP viết tắt	Số tín chỉ	Điểm đầu vào TOEIC Online	Điểm đầu ra TOEIC Online	Ghi chú
1	Tiếng Anh tăng cường đầu vào TOEIC	TADV TOEIC	3		275	Học phần tự chọn dành cho sinh viên có điểm TOEIC online dưới 270
2	Tiếng Anh 1	TA1	4	275	350	Học phần bắt buộc thứ 1 dành cho sinh viên có điểm TOEIC online từ 275-345
3	Tiếng Anh 2	TA2	4	350	425	Học phần bắt buộc thứ 2 dành cho sinh viên có điểm TOEIC online từ 350-420
4	Tiếng Anh 3	TA3	4	425	500	Học phần bắt buộc thứ 3 dành cho sinh viên có điểm TOEIC online từ 425-495
5	Tiếng Anh 4	TA4	4	500	575	Học phần bắt buộc thứ 4 dành cho sinh viên có điểm TOEIC online từ 500-570
6	Tiếng Anh 5	TA5	4	575	650	*- Học phần bắt buộc thứ 5 dành cho sinh viên lớp chất lượng.* *- Học phần tự chọn dành cho sinh viên lớp đại trà có điểm TOEIC online từ 575-645*
7	Tiếng Anh 6	TA6	4	650	725	*Học phần tự chọn* *Điều kiện tiên quyết: Đạt học phần tiếng Anh 5*
8	Tiếng Anh 7	TA7	4	725	800	*Học phần tự chọn* *Điều kiện tiên quyết: Đạt học phần tiếng Anh 6*
9	Tiếng Anh 8	TA8	4	800	875	*Học phần tự chọn* *Điều kiện tiên quyết: Đạt học phần tiếng Anh 7*



TT	Tiến độ học tập các Học phần tiếng Anh (bắt buộc) nộp học phí theo tín chỉ	Thời gian học	Học phần tiếng Anh học vượt được xếp lớp, học phí = 0đ
1	Thi test tiếng Anh đầu vào để xếp lớp	Kỳ 1/8 (Kỳ 1 2024-2025)	
2	Tiếng Anh 1	Kỳ 2/8 (Kỳ 2 2024-2025)	Tiếng Anh 3_HV
3	Tiếng Anh 2	Kỳ 3/8 (Kỳ 1 2025-2026)	Tiếng Anh 4_HV
4	Tiếng Anh 3	Kỳ 4/8 (Kỳ 2 2025-2026)	Tiếng Anh 5_HV
5	Tiếng Anh 4	Kỳ 5/8 (Kỳ 1 2026-2027)	Tiếng Anh 6_HV
6	Tiếng Anh 5	Kỳ 6/8 (Kỳ 2 2026-2027)	

TT	Điểm Test TOEIC online	Học phần (HP)	Học phần xét miễn	Học phần học vượt	Điểm quy đổi HP Tiếng Anh 1
1	350 – 420	Tiếng Anh 2	Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 2_HV	7
2	425 – 495	Tiếng Anh 3	Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 3_HV	8
3	500 - 570	Tiếng Anh 4	Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 4_HV	9
4	575 - 645	Tiếng Anh 5	Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 5_HV	10

SV trong 1 kỳ có thể được đăng ký cùng lúc 2 học phần tiếng Anh:

- Học phần tiếng Anh theo tiến độ học tập để nộp học phí tín chỉ
- Học phần tiếng Anh học vượt để quy đổi điểm (Học phí = 0đ)



Chương trình học các học phần tiếng anh dành cho sinh viên không chuyên ngữ (tiếp)

TT	Tiến độ học tập các Học phần tiếng Anh (bắt buộc) nộp học phí theo tín chỉ	Thời gian học	Yêu cầu bắt buộc
1	Thi test tiếng Anh đầu vào để xếp lớp (CĐVTA)	Kỳ 1/8 (Kỳ 1 2024-2025)	
2	Tiếng Anh 1	Kỳ 2/8 (Kỳ 2 2024-2025)	
3	Tiếng Anh 2	Kỳ 3/8 (Kỳ 1 2025-2026)	Phải đạt Chuẩn đầu vào tiếng Anh (CĐVTA), nếu không đạt sẽ bị khiển trách → không được xét học bổng;
4	Tiếng Anh 3	Kỳ 4/8 (Kỳ 2 2025-2026)	Phải đạt Tiếng Anh 1; chưa đạt CĐVTA → sẽ bị cảnh báo KQHT lần thứ 1;
5	Tiếng Anh 4	Kỳ 5/8 (Kỳ 1 2026-2027)	Phải đạt Tiếng Anh 2; chưa đạt CĐVTA → sẽ bị buộc tạm dừng học tập 1 năm
6	Tiếng Anh 5	Kỳ 6/8 (Kỳ 2 2026-2027)	



B- KẾ HOẠCH HỌC TẬP NĂM HỌC 2024 - 2025

Học kỳ I: Thời gian học tập chính thức từ ngày 23/9/2024 đến 21/01/2025

- Đăng ký học tập trước ngày 16/9/2024
  http://sinhvien.uneti.edu.vn
- Hình thức học tập: Trực tiếp và Kết hợp (Trực tiếp với Trực tuyến

Kể từ Học kỳ 2 của khóa học SV thực hiện đăng ký học tập online theo hướng dẫn trên Website:

http://sinhvien.uneti.edu.vn

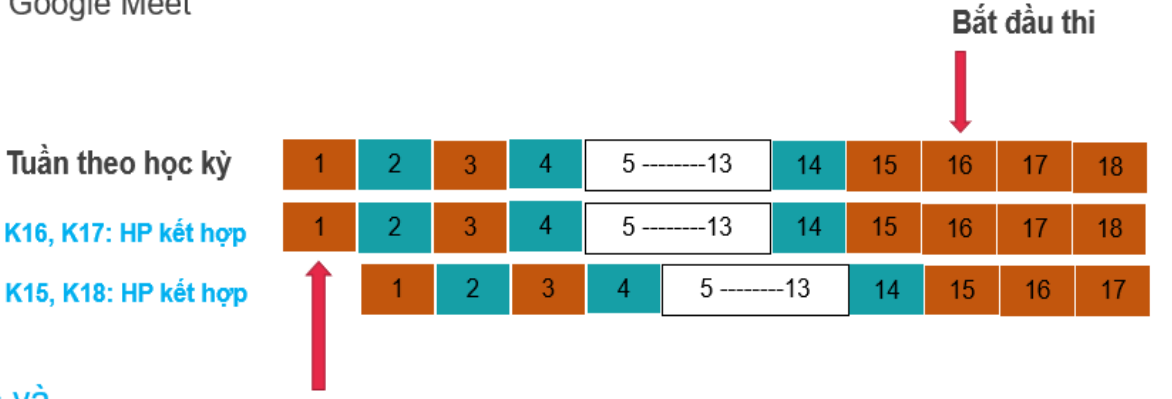
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HỌC PHẦN KẾT HỢP

Kế hoạch Dạy – Học

- Học phần tổ chức Dạy – Học (chung) trong 15 tuần
- Các tuần 1, 3, 5, 7 … (lẻ theo đề cương chi tiết) Dạy - Học trực tiếp tại trường
- Các tuần 2, 4, 6 … (chẵn theo đề cương chi tiết) Dạy – Học trên Google Meet

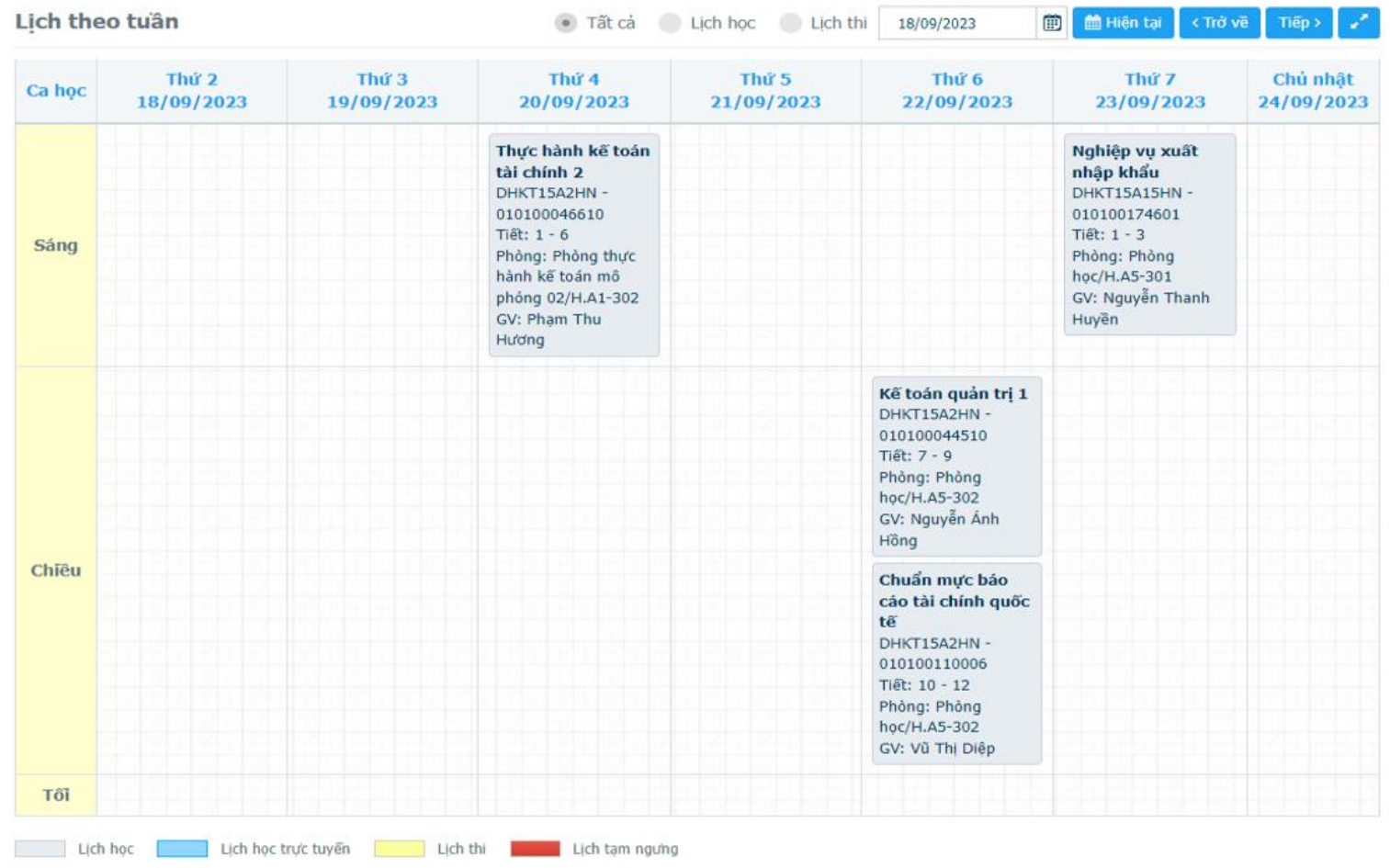
Ký hiệu tuần học trực tiếp tại trường

Ký hiệu tuần học online trên Google Meet



- ✓ Triển khai tại cơ sở Lĩnh Nam và Minh Khai
- ✓ Từ Học kỳ I năm học 2023 - 2024

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HỌC PHẦN KẾT HỢP



KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HỌC PHẦN KẾT HỢP

Lịch theo tuần

Tất cả | Lịch học | Lịch thi | 25/09/2023 | Hiện tại | < Trở về | Tiếp >

Ca học	Thứ 2 25/09/2023	Thứ 3 26/09/2023	Thứ 4 27/09/2023	Thứ 5 28/09/2023	Thứ 6 29/09/2023	Thứ 7 30/09/2023	Chủ nhật 01/10/2023
Sáng			**Thực hành kế toán tài chính 2** DHKT15A2HN - 010100046610 Tiết: 1 - 6 Phòng: https://meet.google.com/bkb-cmvq-bpd GV: Phạm Thu Hương			**Nghiệp vụ xuất nhập khẩu** DHKT15A15HN - 010100174601 Tiết: 1 - 3 Phòng: Phòng học/H.A5-301 GV: Nguyễn Thanh Huyền	
Chiều					**Kế toán quản trị 1** DHKT15A2HN - 010100044510 Tiết: 7 - 9 Phòng: https://meet.google.com/rzf-dbqz-sqh GV: Nguyễn Ánh Hồng **Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế** DHKT15A2HN - 010100110006 Tiết: 10 - 12 Phòng: https://meet.google.com/oxh-morh-woe GV: Vũ Thị Diệp		
Tối							

THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO



Chương trình chất lượng

Chương trình đại trà

Điều 14 khoản 1:

a) ĐTBC của hai học kỳ chính liên tiếp < 2,0 điểm.

b) Bị kỉ luật từ cảnh cáo trở lên.

c) VP pháp luật và đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d) Có nguyện vọng chuyển CTĐT đại trà. SV gửi đơn theo mẫu đến Phòng Đào tạo trước khi bắt đầu học kỳ mới **(2 tháng)** để trình Hiệu trưởng Trường xem xét, phê duyệt.

Điều 14 khoản 2:

a) Có nguyện vọng chuyển CTCL. SV gửi đơn theo mẫu đến Phòng Đào tạo trước khi bắt đầu học kỳ mới (**2 tháng**) để trình Hiệu trưởng Trường xem xét, phê duyệt.

b) Có trình độ ngoại ngữ tối thiểu phải tương đương trình độ ngoại ngữ hiện tại của lớp chất lượng.

c) ĐTBC tích lũy đạt từ 2,5 trở lên.

d) Có tư cách đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật tốt

* SV các lớp tại NĐ, phải đủ điểm trúng tuyển tại HN.

GIỚI THIỆU
MÔ HÌNH ĐÀO TẠO LỚP CHẤT LƯỢNG

Phần 1 MỤC TIÊU

Phần 2 CHUẨN ĐẦU RA

Phần 3 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Phần 4 CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP

Phần 1 MỤC TIÊU

- Nâng cao chất lượng đào tạo ở trình độ đại học.
- Đào tạo các sinh viên năng động và có ngoại ngữ, kỹ năng mềm đảm bảo chuẩn đầu ra cao hơn chương trình đào tạo đại trà tương ứng.
- Đáp ứng mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có tính cạnh tranh cao trên thị trường lao động trong thời kỳ hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.
- Nâng cao thương hiệu cho Nhà trường, tạo được thế hệ sinh viên giỏi. Chương trình hướng tới chất lượng, không vì mục tiêu lợi nhuận…

Phần 3 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



Cử nhân chương trình đại trà



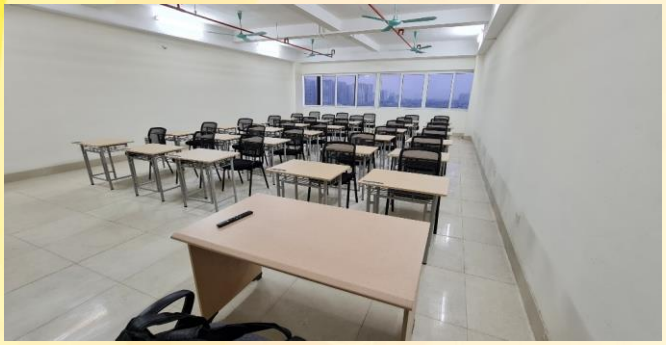
Chương trình chất lượng

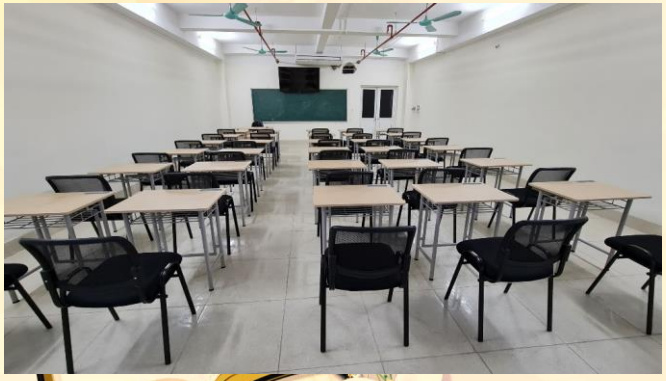
TT	Chương trình đào tạo đại trà	Số tín chỉ		Số tín chỉ bổ sung	Các loại tín chỉ bổ sung
1	Các ngành khối kinh tế	136		13	Các tín chỉ bổ sung cho các học phần: Tiếng Anh tăng cường, Tin học MOS, Kỹ năng mềm, Kiến thức chuyên môn nâng cao.
2	Các ngành khối kỹ thuật	155		7 - 10	
3	Ngành CNTT	155		12	

- Thời gian học tập chương trình chất lượng từ 4 – 4,5 năm. Sinh viên có thể đăng ký lựa chọn học tập trong khoảng thời gian 4 năm để tốt nghiệp.
- Sinh viên có thể lựa chọn các học phần kỹ năng mềm, kiến thức chuyên môn nâng cao. Nội dung chi tiết sẽ được các Khoa trao đổi cụ thể với sinh viên trong phần tiếp theo.



Phần 4 CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP





- Lớp học có sĩ số < 35 sinh viên
- Mỗi sinh viên có bàn ghế ngồi riêng từng người
- Internet cho từng phòng học
- Được phát miễn phí tài liệu học tập của trường
- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy TV, máy tính, loa, âm ly, micro …
- Phục vụ nước uống, điều hòa, quạt …
- Cây xanh, cảnh quan tại khu vực lớp học
- Hệ thống các bảng hiệu, thông báo

Phần 4 CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP

- Sinh viên đóng bổ sung một phần để hỗ trợ chi phí đào tạo, phần còn thiếu Nhà trường sẽ bù thêm cho sinh viên:
  - Tăng thêm 20% - 30% so với chương trình đại trà;
  - Chi phí đối với các học phần tăng cường (do sinh viên lựa chọn).
- Chi phí đóng bổ sung của sinh viên được sử dụng để:
  - Trả lương giảng viên
  - Chi trả một phần chi phí tài liệu học tập
  - Bổ sung các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ học tập
  - Chi học bổng bổ sung
  - Chi phí các chương trình seminar, tham quan thực tế doanh nghiệp
  - Chi phí tăng cường kỹ năng mềm
  - Các chi phí khác

Toàn bộ phần đóng thêm của sinh viên đều được Nhà trường sử dụng toàn bộ phục vụ cho sinh viên lớp chất lượng

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GDQPAN





- Địa điểm học tập: Trung tâm GDQPAN

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định.

- Nội dung chương trình học tập:

4 học phần (8 tín chỉ)

- Hình thức học tập:

Học tập, sinh hoạt, ăn, ở tập trung theo quy định trong thời gian 3 - 4 tuần.

Sinh viên cơ sở Hà Nội học môn GDQPAN trong học kỳ sinh viên học tập tại cơ sở Nam Định.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GDQPAN

Chế độ sinh hoạt

- Sinh viên học tập, ăn, ở trực tiếp tại TT GDQPAN trong toàn bộ đợt học.
- Sinh viên không được mang phương tiện (xe đạp, xe máy), đồ dùng cá nhân (quạt, ấm điện, nồi điện ...) đến trung tâm.
- Thực hiện các chế độ sinh hoạt trong ngày, tuần theo quy định của môn học.



Thời gian học tập

- Có mặt học tập tại trung tâm 7h sáng thứ 2 tuần đầu tiên của đợt học.
- Học và thi trong thời gian: 3 tuần.
- CVHT làm thủ tục bàn giao, xác nhận số sv học tập trong buổi sáng đầu tiên của đợt học.
- Sinh viên học lại sẽ học trong Học kỳ phụ (học kỳ hè).

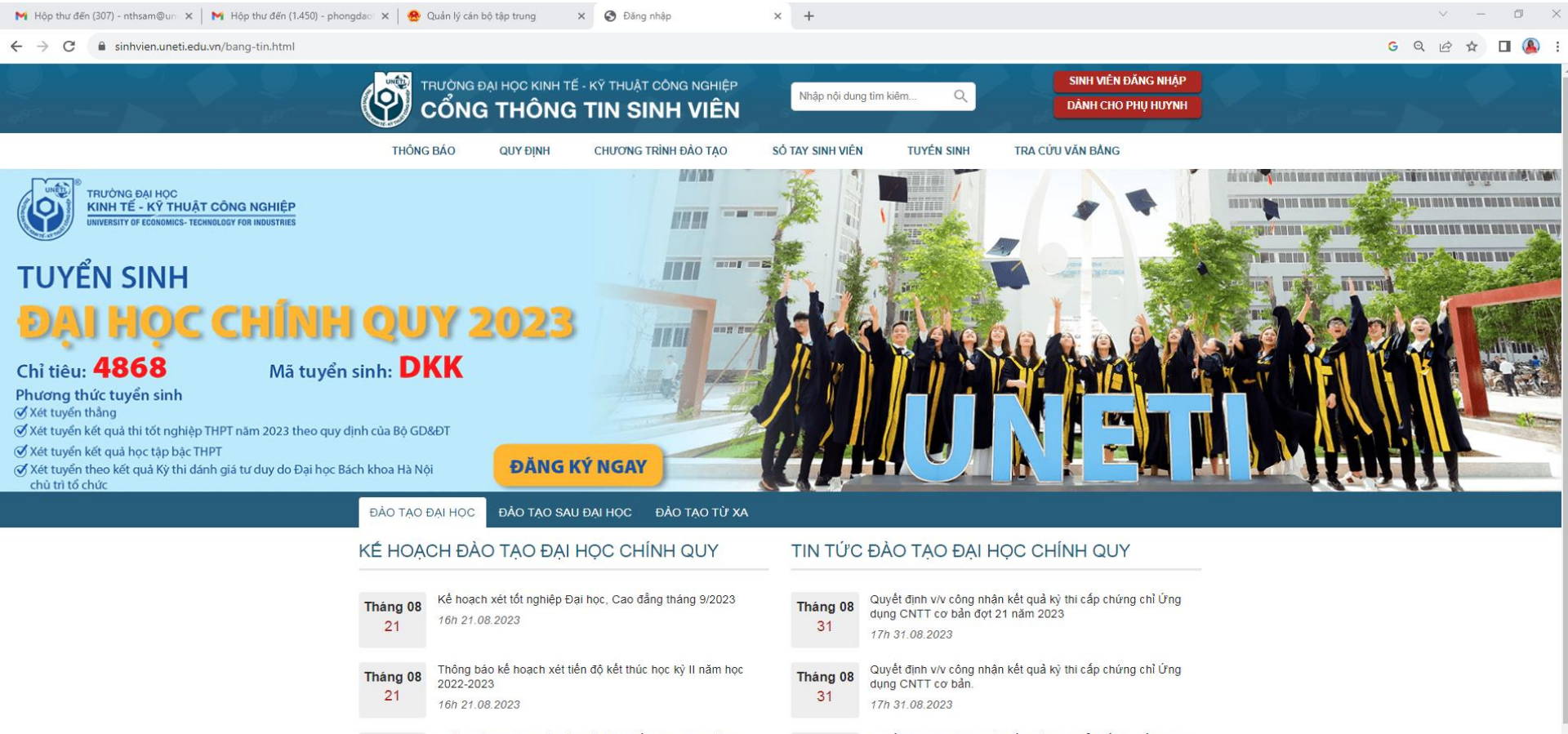
Học tập

- Học 4 học phần (165 tiết)
- Điều kiện đạt đối với mỗi HP: từ 5 điểm
- Điểm xếp loại chứng chỉ: Trung bình cộng 4 HP.
- Học phần chưa đạt sau thi lại sẽ phải học lại.
- Sinh viên thuộc diện tạm hoãn học cần nộp hồ sơ xin tạm hoãn trước thời điểm bắt đầu học tập 3 ngày.

Học phí và sinh hoạt phí

- Học phần tổ chức học tập, thi kết thúc và xét cấp chứng chỉ ngay sau đợt học nên sinh viên cần nộp học phí trước khi bắt đầu đợt học.
- Sinh hoạt phí sinh viên nộp khi có mặt tại TT GDQPAN.

C- CỔNG THÔNG TIN SINH VIÊN: http://sinhvien.uneti.edu.vn





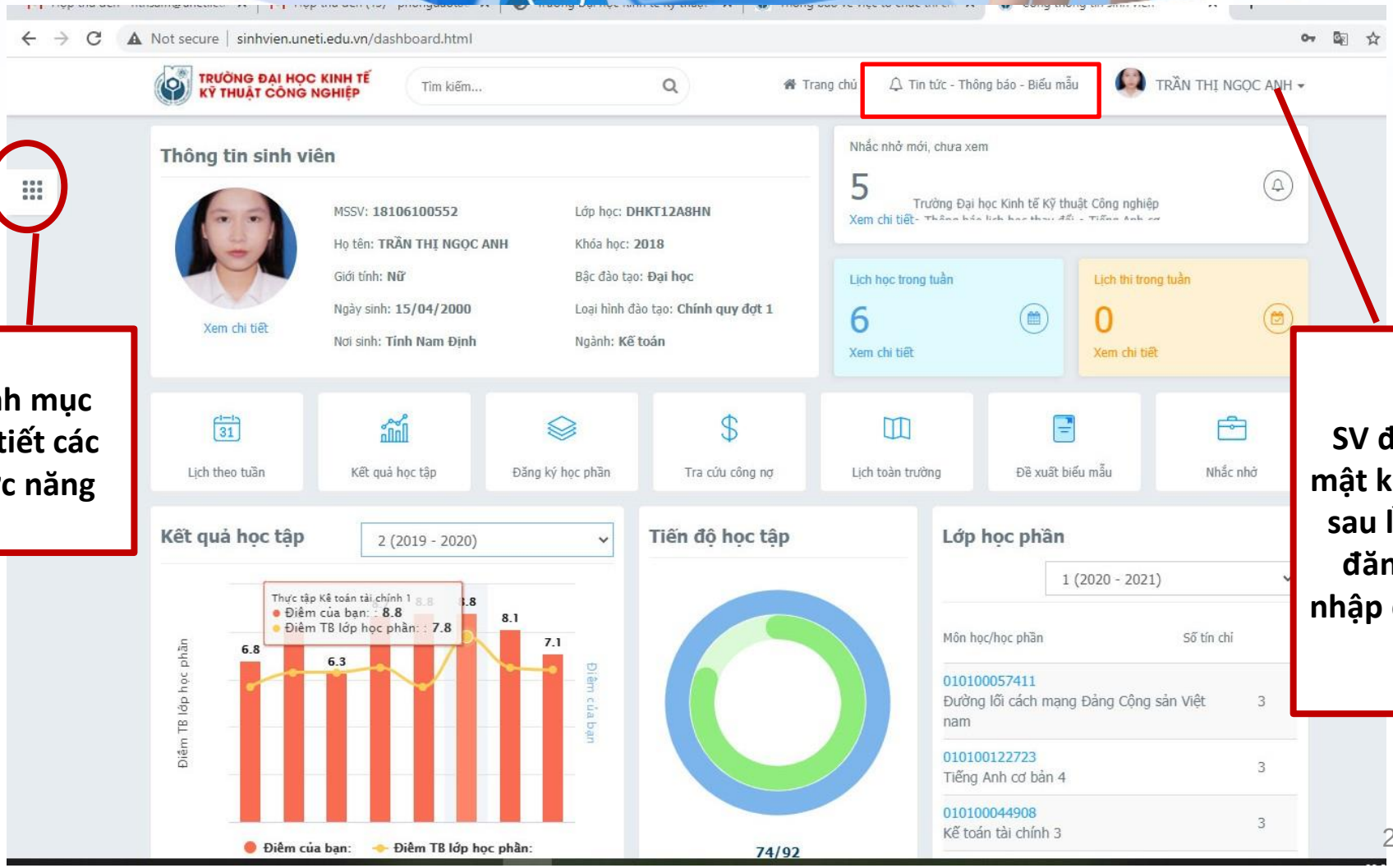


Nhập mã SV

Nhập mật khẩu

Nhập mã bảo vệ

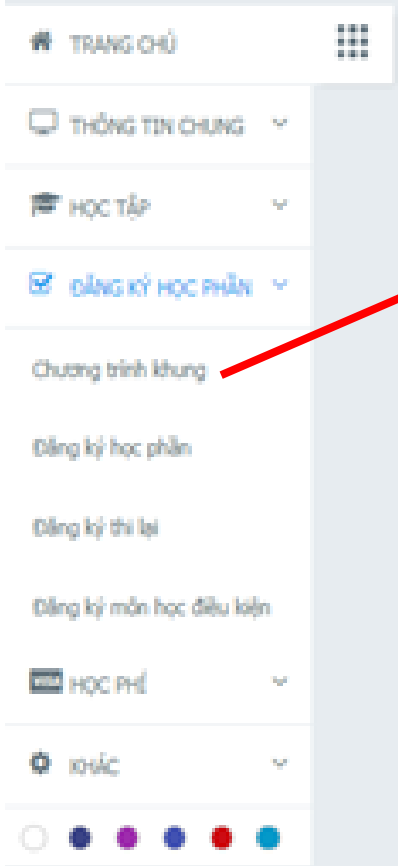
THÔNG TIN SINH VIÊN

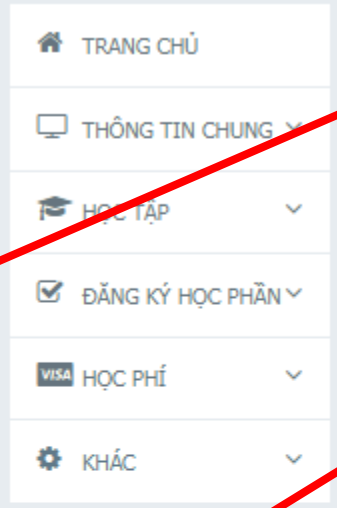


Danh mục chi tiết các chức năng

SV đổi mật khẩu sau lần đăng nhập đầu

THÔNG TIN SINH VIÊN





Chương trình khung

STT	Tên môn học/Học phần	Mã Học phần	Học phần	Số TC	Số tiết LT
	Học kỳ 1			15	
	Học kỳ 2			21	
	Học kỳ 3			19	
	Học kỳ 4			19	
	Học kỳ 5			20	
Tổng TC yêu cầu				94	
Tổng TC bắt buộc				94	
Tổng TC tự chọn				0	

*Ghi chú: Những môn học/Học phần có dấu * không được tính vào Trung bình chung tích lũy*

Môn học/Học phần đã (hoặc đang) học Môn học sinh viên chưa đăng k



THÔNG TIN SINH VIÊN

- TRANG CHỦ
- THÔNG TIN CHUNG
- HỌC TẬP
- ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN
- HỌC PHÍ
- KHÁC

Chương trình khung

STT	Tên môn học/Học phần	Mã Học phần	Học phần	Số TC	Số tiết LT	Số tiết TH	Nhóm tự chọn	Số TC bắt buộc của nhóm	Đạt	Đ
Học kỳ 1				**15**						
Học phần bắt buộc				**15**						
1	Tin cơ sở	0101000197		4	60	0	0		✓	
2	Logic học	0101000584		2	30	0	0		✓	
3	Giáo dục thể chất 1 *	0101000718		1	30	0	0		✓	
4	Tin học văn phòng	0101000969		2	30	0	0		✓	
5	Đại số tuyến tính	0101001053		2	30	0	0		✓	
6	Xác suất thống kê	0101001102		3	45	0	0		✓	
7	Xử lý tín hiệu số	0101001890		2	30	0	0		✓	
Học kỳ 2				**21**						
Học kỳ 3				**19**						
Học kỳ 4				**19**						
Học kỳ 5				**20**						
Tổng TC yêu cầu				**94**						
Tổng TC bắt buộc				**94**						
Tổng TC tự chọn				**0**						

*Ghi chú: Những môn học/Học phần có dấu * không được tính vào Trung bình chung tích lũy*

Môn học/Học phần đã (hoặc đang) học | Môn học sinh viên chưa đăng ký học tập | ✓ Đạt | ✗ Không đạt

Chương trình khung

In

STT	Tên môn học/Học phần	Mã Học phần	Học phần	Số TC	Số tiết LT	Số tiết TH	Nhóm tự chọn	Số TC bắt buộc của nhóm	Đạt	
	Học kỳ 1			15						
	Học kỳ 2			21						
Học phần bắt buộc				21						
1	Kinh tế vĩ mô	0101000565		2	30	0	0		✓	
2	Pháp luật kinh tế	0101000568		2	30	0	0		✓	Xem
3	Giáo dục thể chất 4 *	0101000740		1	30	0	0		✓	
4	Xác suất thống kê	0101001102		3	45	0	0		✓	
5	Tài chính - Tiền tệ	0101001109		3	45	0	0		✓	Xem
6	Nguyên lý kế toán	0101001212		3	45	0	0		✓	
7	Hệ thống thông tin kế toán	0101001250		3	45	0	0			
8	Tiếng Anh 1	0101001942		4	60	0	0		✓	Xem
9	Kỹ năng nhận thức bản thân	0101002151		1	15	0	0		✓	
	Học kỳ 3			20						
Tổng TC yêu cầu				56						
Tổng TC bắt buộc				56						
Tổng TC tự chọn				0						

*Ghi chú: Những môn học/Học phần có dấu * không được tính vào Trung bình chung tích lũy*

Môn học/Học phần đã (hoặc đang) học Môn học sinh viên chưa đăng ký học tập ✓ Đạt ✗ Không đạt

D- Chương trình đào tạo kỹ năng mềm



Kỹ năng nhận thức bản thân



Kỹ năng nghề nghiệp



Kỹ năng ứng tuyển

Mục tiêu
Chương trình đào tạo kỹ năng mềm







SV hiểu được giá trị của Bản thân, sử dụng quỹ thời gian hiệu quả, lập kế hoạch, chủ động, lựa chọn, quyết định các vấn đề

SV tự tin trong quá trình học tập và xác định rõ lộ trình phát triển nghề nghiệp của bản thân trong tương lai

SV quảng cáo Bản thân tốt hơn, SV đến gần hơn với Nhà tuyển dụng

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TỪ SINH VIÊN
Chương trình đào tạo kỹ năng mềm

> 90% đánh giá các Kỹ năng là Cực kỳ hữu ích, Rất hữu ích

"Em cảm ơn đội ngũ giáo viên nhà trường và những người đã góp sức tạo nên buổi học giá trị hôm nay ạ.. Thanks for everything!"

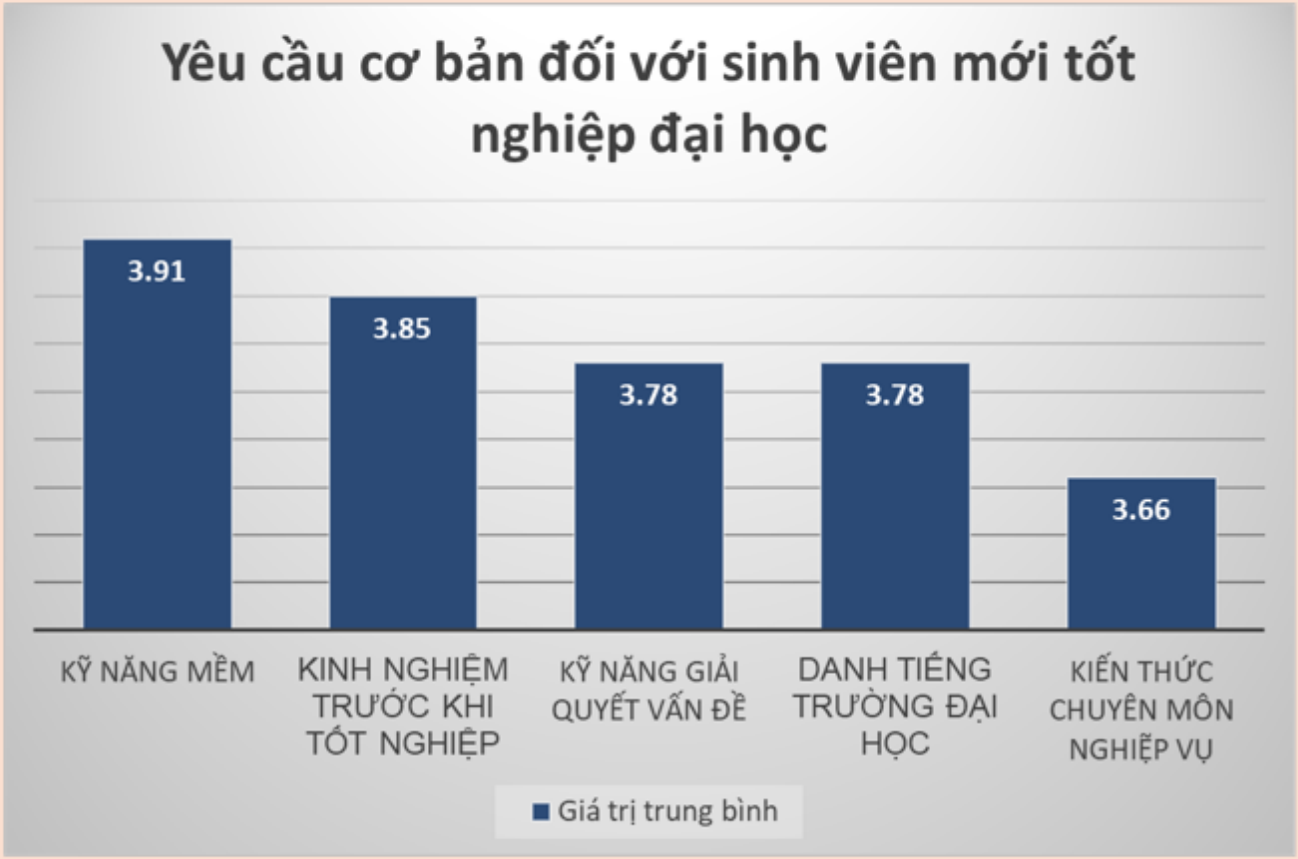
"Chương trình rất thực tế, bổ ích. Em cảm thấy rất hào hứng và may mắn khi được là sinh viên trường UNETI và được tham gia buổi thảo luận ngày hôm nay."

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TỪ SINH VIÊN
Chương trình đào tạo kỹ năng mềm

"Em cảm thấy buổi học ngày hôm nay hết sức tuyệt vời, cảm ơn nhà trường và các thầy cô đã tạo điều kiện cho em và các bạn được học phần kĩ năng này nó rất bổ ích và phù hợp với sinh viên năm cuối như chúng em."

"Buổi học kỹ năng phỏng vấn xin việc do nhà trường tổ chức rất hữu ích cho những sinh viên năm cuối như chúng em. Em xin cảm ơn các thầy cô ban giám hiệu và các thầy cô phòng ban đã tạo điều kiện để chúng em có thể học tập tốt học phần này ạ."

"Hy vọng trường mình sẽ tiếp tục mời thầy Lê Tuấn Anh để các khóa SV sau có thể tiếp cận với những bài giảng hay như vậy ." "Nhà trường đã rất quan tâm đến sinh viên khi tổ chức 1 buổi học ý nghĩa như này"



Nguồn: http://www.tapchicongthuong.vn/bai-viet/kham-pha-cac-yeu-cau-cua-nha-tuyen-dung-doi-voi-sinh-vien-tot-nghiep-dai-hoc-khao-sat-tai-cac-khu-cong-nghiep-thanh-pho-ho-chi-minh-62626.htm

Kiểm tra kết quả học tập không đạt

Hộp thư đến ×



54-T [redacted] @sv.uneti.edu.vn>

đến tôi

Mã sinh viên:20201300074

Mã lớp học phần: 010100212001, 010100089302

Trả lời Chuyển tiếp

TÔI SẼ CẦN LÀM GÌ ĐỂ CÓ SỰ CHUẨN BỊ SẴN SÀNG CHO TƯƠNG LAI NGHỀ NGHIỆP?



LÀM THẾ NÀO ĐỂ HỌC HIỆU QUẢ?





HỌC ĐẠI HỌC LÀ MỘT SỰ ĐẦU TƯ?

Đầu tư vào chính mình, phát triển bản thân



Nắm chắc Hiện tại để trân trọng cuộc sống của mình hơn.



Mặt trời không hề nói: "Ta soi sáng cho người này nhưng không cho người khác".

Nguồn: Sách Minh triết trong đời sống

Tác giả: Darshani Deane Người dịch: Nguyên Phong

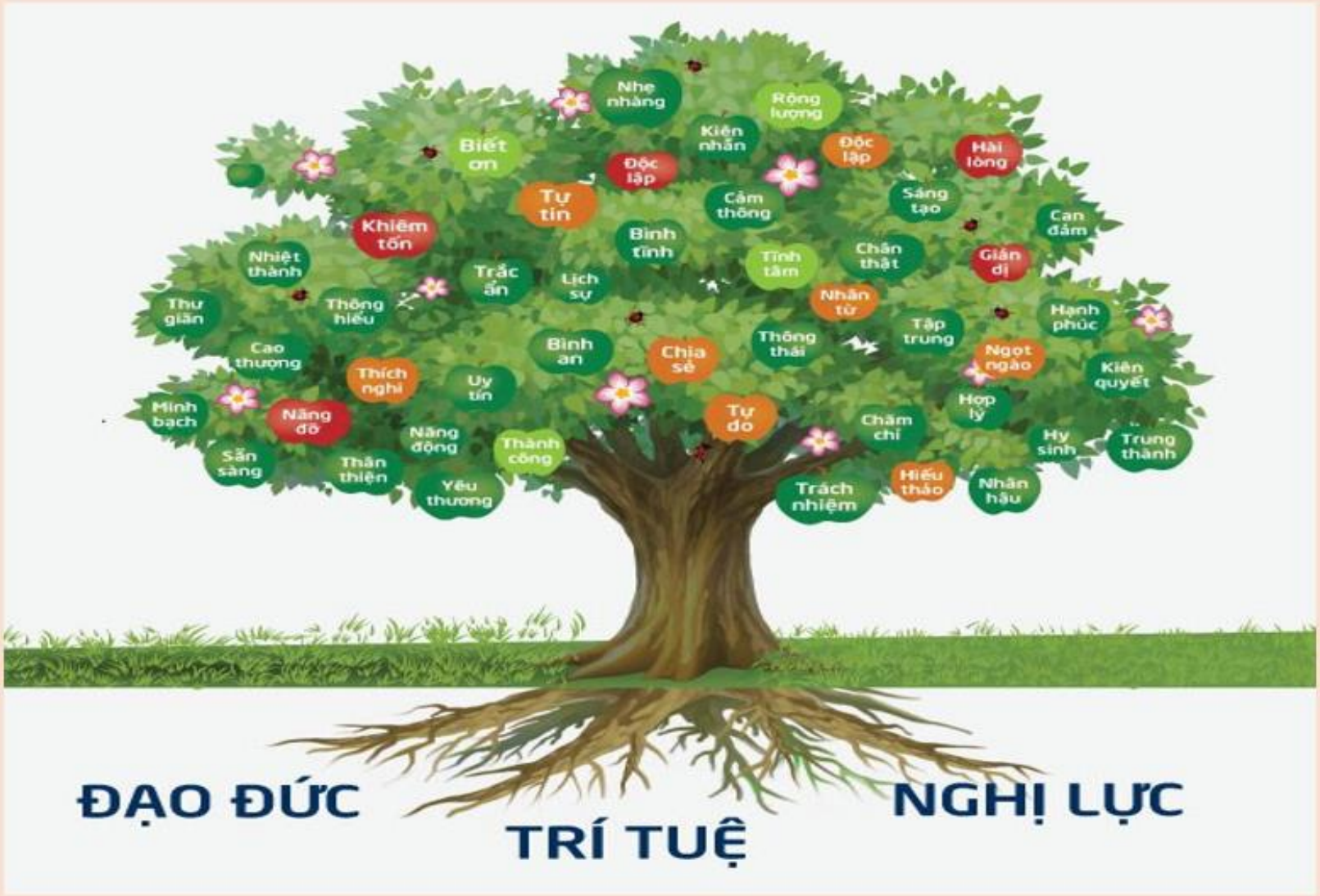


Hãy

Đánh thức con người phi thường trong Bạn



ĐỂ TRỞ THÀNH NGƯỜI





Nguồn ảnh: https://uneti.edu.vn/



Hỏi đáp

Mọi thắc mắc của sinh viên
liên quan đến công tác đào tạo xin gửi về email:
sv.phongdaotao@uneti.edu.vn
Hoặc qua fanpage của phòng đào tạo:
https://www.facebook.com/sinhvien.uneti.edu.vn
Bộ phận kế hoạch, xếp TKB, lịch học, lịch thi: Phòng 306 HA11 ngõ 218 Lĩnh Nam


Thank you